TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:44/2022/HSST
Ngày: 06/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân.
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Đỗ Văn Hòa.
2/ Bà Lê Thị Kiều Thu.
-Thư ký phiên tòa: Ông Biện Anh Huy - Thư ký tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Ông Giang Anh Tuấn - Kiểm sát viên.
Ngày 06 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 226/2021/TLST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 07/02/2022, Thông báo số 22 ngày 07/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 53/HSST-QĐ ngày 30/3/2022, đối với các bị cáo:

1/ L- Sinh năm: 1974; Tại: Bình Thuận.
- Nơi cư trú và chỗ ở: Khu phố 6, phường A, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam.Tôn giáo: Không.Trình độ học vấn: 06/12 .Nghề nghiệp: Nội trợ. Con ông B, đã chết và bà C, sinh năm 1949. Chồng: D, sinh năm 1963. Trú tại: Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.Con: E, sinh năm 2009. Anh chị em ruột có 03 người, bị can là con thứ hai trong gia đình.Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 48/HSST ngày 19/12/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Làm nhục người khác", đã được xóa án tích. Bị tạm giữ từ ngày 19/02/2021 đến ngày 28/02/2021 tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố P, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

2/ **F**(Tên gọi khác: Bích).
- Sinh năm: 1962. Tại: Bình Thuận.

- Nơi cư trú: Khu phố 1, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.Chỗ ở: Khu phố 6, phường Lạc Đạo, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam.Tôn giáo: Không.Trình độ học vấn: 05/12. Nghề nghiệp: Nội trợ. Con ông G, sinh năm 1931 và bà I, đã chết. Chồng: F, sinh năm 1960. Con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1993.Anh chị em ruột có 06 người, bị can là con thứ nhất trong gia đình.Tiền án, tiền sự: Không.Nhân thân: Ngày 14/10/1998 bị Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc". , đã được xóa án tích. Ngày 11/6/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" tại Bản án số 84/2013/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2014, đã được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

3/ **M**- Tên gọi khác: Ngó.

- Sinh năm: 1974.Tại: Bình Thuận.

- Nơi cư trú và chỗ ở: Khu phố 6, phường A, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: Hoa. Giới tính: Nữ.Quốc tịch: Việt Nam.Tôn giáo: Không.Trình độ học vấn: 09/12 .Nghề nghiệp: Kinh doanh. Con ông N, sinh năm 1948. Và bà O, sinh năm 1953.Chồng: Q, sinh năm 1966. Con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không.Nhân thân: Ngày 24/3/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc" tại Bản án số 26/HSST, đã được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Vắng mặt):

1/ Lê Thị L P, sinh năm 1991, trú tại khu phố 6, phường A, thành phố P.

2/ Võ Thị Kiều M, sinh năm 1990, trú tại khu phố 6, phường A, thành phố P. 3/Nguyễn Thị Kim T ,sinh năm 1976, trú tại thôn Thắng Hòa, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc.

4/ Nguyễn Thị Cẩm L ,sinh năm 1983, trú tại phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

5/ Võ Thị M, sinh năm 1972, trú tại khu phố 7, phường A, thành phố P.

6/ Nguyễn Thị M, sinh năm 1966, trú tại khu phố 5, phường Đức Long, thành phố P.

7/ Nguyễn Thị Nhật L, sinh năm 1970, trú tại khu phố 4, phường Lạc Đạo, thành phố P.

8/Lưu Gia L, sinh năm 1990, trú tại khu phố 6, phường A, thành phố P.

9/ Mai Lan H, sinh năm 1965, trú tại khu phố 6, phường A, thành phố P.

10/ Phan Quốc T, sinh năm 1995, trú tại khu phố 6, phường A, thành phố P.

11/Trần Phong T, sinh năm 1987, trú tại khu phố 6, phường A, thành phố P.

12/ Nguyễn Thị B, sinh năm 1952, trú tại khu phố 6, phường A, thành phố P.

13/ Trần Hữu P, sinh năm 1986, trú tại khu dân cư Văn Thánh 1, phường Phú Tài, thành phố P.

14/ Nguyễn Thị L, sinh năm 1953, trú tại khu phố 6, phường A, thành phố P.

15/ Nguyễn Thị L sinh năm 1956, trú tại khu phố 6, phường A, thành phố P.

16/Lê Thị Minh H, sinh năm 1975, trú tại khu phố 6, phường A, thành phố P.

17/ Liêu Thị Mỹ D, sinh năm 1969, trú tại khu phố 4, phường A, thành phố P.

18/Đặng Minh L, sinh năm 1964, trú tại khu phố 6, phường Đức Thắng, thành phố P.

19/Nguyễn Thị T, sinh năm 1984, trú tại khu phố 6, phường A, thành phố P.

20/Lê Thị Bích H, sinh năm 1987, trú tại khu phố 6, phường A, thành phố P.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] ***Về hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn Thị Ngọc L:***

Vào thời gian Tết Nguyên đán năm 2021, tại khu phố 6, phường A, thành phố P, với mục đích thu tiền xâu nên **L**đã tổ chức các sòng bạc cho các đối tượng tham gia đánh bạc thắng thua sát phạt nhau bằng tiền M tại nhà của L. Để phục vụ cho việc tổ chức đánh bạc, L chuẩn bị các dụng cụ gồm: Các bộ bài tây, bài tứ sắc, 01 cái dĩa và 01 cái mền làm chiếu bạc và nước uống cho các đối tượng đến nhà L đánh bạc. Thời gian hoạt động của sòng bạc tại nhà L từ khoảng 13 giờ đến 20 giờ hằng ngày, trung bình mỗi ngày tại sòng bạc của L có khoảng 30 đối tượng tham gia đánh bạc, với hình thức đánh bài xì lát hoặc bài tứ sắc thắng thua bằng tiền. Đối với hình thức đánh bài xì lát thì khi người làm cái xong 03 ván nếu thắng thì L thu xâu của người làm cái 20.000 đồng, không thu xâu của nhà con.Đối với hình thức đánh bài tứ sắc thì khi mỗi ván bài tứ sắc kết thúc thì L thu xâu của người thắng là 2.000 đồng/ ván, nếu ăn quan thì thu 4.000 đồng/ván.

Như thường lệ, khoảng 13 giờ ngày 18/02/2021, Lchuẩn bị mền, dĩa, 03 bộ bài tây, 04 bộ bài tứ sắc, nước uống cho các con bạc đến nhà L để đánh bài dưới hình thức xì lát và tứ sắc được thua bằng tiền. Đến 15 giờ 05 phút cùng ngày, trong lúc có 31 đối tượng gồm L là người tổ chức đánh bạc, 17 con bạc đang đánh bạc tại sòng bài xì lát, 05 con bạc đang đánh bạc tại sòng bài tứ sắc và 08 người liên quan đang ở tại nhà L thì bị Đội Cảnh sát hình sự - Công an thành phố P phối hợp với Công an phường A bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc tại sòng bài xì lát số tiền 7.300.000 đồng.

Lúc này L đã thu tiền xâu của sòng bài xì lát được 220.000 đồng, thu tiền xâu sòng bài tứ sắc được 30.000 đồng nhưng quá trình bỏ chạy đã rơi mất nên không thu giữ được.

[2] ***Về hành vi đánh bạc:***

Tại thời điểm bắt quả tang vào khoảng 15h ngày 18/02/2021, thì tại nhà L đang tổ chức cho hai sòng bài đánh xì lát và đánh tứ sắc với các đối tượng đang tham gia đánh bạc cụ thể như sau:

[2.1] Tại sòng bài xì lát:

* Về hình thức đánh bài xì lát thắng thua bằng tiền được các đối tượng tham gia thỏa thuận theo P thức một người (người *làm cái*) đánh bạc cá cược với nhiều người (các *nhà con*) bằng hình thức tính điểm trên các lá bài tây, cụ thể như sau:

Người làm *cái* dùng bộ bài tây chia đều cho nhà cái và những *nhà con* (hay còn gọi là các tụ), mỗi tụ 02 lá bài, chia theo hướng từ bên phải người làm cái trở đi, sau khi chia xong, các lá bài dư nhà cái để lên 01 dĩa giữa chiếu bạc. Sau khi chia bài, mỗi người chơi sẽ tùy vào điểm số của mình mà chọn lấy thêm tối đa 03 lá bài hoặc dừng sao cho điểm số các lá bài từ 16 đến 21 điểm. Các lá bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 thì số điểm tương ứng với con số, các lá bài J, Q, K thì mỗi lá được tính 10 điểm, lá bài át (A) có thể tính L hoạt là 01, 10 hoặc 11 điểm. Tổng điểm là điểm của tất cả các lá bài trên tay cộng lại. Cách tính điểm 2 lá, nếu 2 lá bài ra kết quả AA thì gọi là xì bàng hoặc 01 lá A cùng với môt trong các lá J, Q, K thì gọi là xì lát, nếu nhà cái hoặc nhà con lấy thêm bài đủ 05 lá và tổng điểm 05 lá này nhỏ hơn hoặc bằng 21 điểm thì gọi là ngũ L, nếu nhà cái có được bài như trên thì sẽ thắng hết các nhà con. Nhà cái sẽ so bài với tất cả nhà con, nếu nhà cái hơn điểm của một nhà con nào đó thì sẽ ăn được phần cược của nhà con đó, ngược lại sẽ phải trả số tiền bằng số tiền nhà con đã cược, nếu số điểm bằng nhau thì hòa.

Trong khoảng thời gian từ 13h đến 15h ngày 18/02/2021 tthì sòng bài xì lát tại nhà của Lcó khoảng từ 15 đến 20 đối tượng tham gia đánh bạc (tương ứng từ 15 đến 20 tụ), số tiền đặt cược tại mỗi tụ từ 200.000đ đến 300.000đ, các đối tượng tham gia đánh bạc sẽ thay phiên nhau làm cái , mỗi người làm cái liên tục 03 ván.

Quá trình điều tra đã xác định:

-Đối với Đặng Thị Bạch F: Khoảng 14h ngày 18/02/2021 Fđến nhà Lđể lấy tiền nợ, thấy có nhiều người đang chơi bài nên F đã tham gia chơi đánh bài xì lát thắng thua bằng tiền với số tiền mang theo 5.050.000 đồng. F tham gia đặt cược 03 ván, mỗi ván 200.000 đồng thì thua hết 600.000 đồng còn lại 4.450.000 đồng.

Sau đó F rủ Mmỗi người góp 2.000.000 đồng cùng làm cái chung. F làm cái được 03 ván thì thua hết số tiền 4.000.000 đồng góp chung.

-Đối với Tăng Thu M: Khoảng 14h ngày 18/02/2021 M đến nhhà L để lấy tiền nợ, thấy có đánh bài nên M cũng tham gia chơi bà xì lát thắng thua bằng tiền và sử dụng 5.000.000 đồng vào việc đánh bạc, M tham gia đặt cược 03 ván, mỗi ván 200.000 đồng thì thua hết 600.000 đồng.

Sau khi góp tiền cùng với F để làm cái nhưng thua hết 03 ván, thì M tiếp tục cầm cái, ván đầu tiên M, F thắng hết tiền cược của các nhà con trên sòng (khoảng 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng), F thu tiền và cầm trên tay. M tiếp tục chia bài ván thứ hai

thì bị Công an bắt quả tang, F bỏ chạy làm rơi mất số tiền vừa thắng bạc cùng với 200.000 đồng tiền riêng của F đang cầm trên tay, còn lại số tiền 2.250.000 đồng thì bị thu giữ.

Đối với các đối tượng còn lại tham gia đánh bạc bằng hình thức xì lát (*nhà con* – trực tiếp đặt cược với người làm cái là F và M) thì số tiền tham gia đánh bạc dưới 05 triệu đồng hiện cơ quan điều tra đã chuyển xử lý hành chính gồm: Lê Thị L P, sử dụng 1.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, Võ Thị Kiều M, sử dụng vào 400.000 đồng việc đánh bạc, Nguyễn Thị Kim T, sử dụng 4.000.000 đồng vào việc đánh bạc. Nguyễn Thị Cẩm L 800.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Võ Thị M 500.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Nguyễn Thị M 200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, Nguyễn Thị Nhật L 400.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Lưu Gia Lợi trong đó 200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, Mai Lan H 100.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, Phan Quốc T 100.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, Trần Phong T 140.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. Nguyễn Thị B 100.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc.Trần Hữu P 600.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Nguyễn Thị L sử dụng vào việc đánh bạc 250.000 đồng, Nguyễn Thị Li sử dụng vào việc đánh bạc 200.000 đồng.

[2.2]Đối với sòng bài tứ sắc tổ chức tại nhà Lthì có 05 đối tượng tham gia, đây là hình thức nhiều người cùng đánh bạc với nhau, với P thức tính thắng thua như sau: Mỗi người tham gia sẽ bỏ tẩy 400.000đ, mỗi ván thắng thì sẽ ăn mỗi người 10.000đ, ăn quan thì người thắng sẽ thu mỗi người 20.000đ.

Bài tứ sắc gồm 112 lá bài chia làm 04 màu đỏ, xanh, vàng, trắng, mỗi màu gồm 04 quân bài các loại tướng, sĩ, tượng, xe, pháo, mã, tốt. Người cầm cái chia cho người cái đầu tiên 06 lá bài, tiếp theo chia cho mỗi người 05 lá bài theo vòng đến khi mỗi người có 20 lá bài, người cầm cái 21 lá bài, số lá bài còn lại sẽ để ở giữa bàn gọi là bài tỳ. Người cầm cái sẽ đánh trước 01 lá bài nếu ai có bài sẽ ăn lá bài đó và tiếp tục đánh ra 01 lá bài khác. Nếu lá bài đánh ra không ai ăn thì người kế tiếp theo chiều từ bên phải người cầm cái trở đi sẽ bốc 01 lá bài trong bài tỳ, nếu có bài thì sẽ ăn lá bài đó và tiếp tục đánh đến khi người nào hết bài (không còn quân bài rác) đầu tiên thì thắng. Cách thức ăn bài là ăn theo cặp 2, 3, 4 các lá bài cùng loại, cùng màu hoặc các bộ tướng, sĩ, tượng, xe, pháo, mã cùng màu hoặc 3 – 4 quân tốt khác màu, trường hợp chưa có người thắng mà số lá bài tỳ chỉ còn 7 lá thì ván đó tính kết quả hòa. Nếu người thắng có 04 lá bài cùng màu thì gọi là ăn quan sẽ được ăn tiền gấp đôi.

Quá trình điều đã xác định được thời điểm bị phát hiện bắt quả tang tại nhà L thì tại sòng bài tứ sắc: có 05 đối tượng tham gia đánh bạc, tuy nhiên số tiền các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc, và tổng số tiền các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc đều dưới 05 triệu đồng nên cơ quan điều tra đã chuyển xử lý hành chính cụ thể như sau**:** Lê Thị Minh Hạnh sử dụng số tiền 1.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, Liêu Thị Mỹ Dung sử dụng số tiền: 400.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Đặng Minh L sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Thị Tâm Thu sử dụng 800.000 đồng

sử dụng vào mục đích đánh bạc, Lê Thị Bích H sử dụng 400.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.600.000đ.

Ngoài ra, tại thời điểm bắt quả tang có 08 đối tượng có mặt tại sòng xóc đĩa nhưng không có căn cứ xác định có tham gia đánh bạc (các đối tượng khai đến nhà L để trả nợ hoặc xem đánh bạc) gồm: Lê Hồng T (sinh năm 1949, trú tai khu phố 6, phường A, thành phố P), Lê Thị Minh T (sinh năm 1990, trú tại khu phố 8, phường A, thành phố P), Nguyễn Thị Thu H (sinh năm 1968, trú tại khu phố 6, phường A, thành phố P, Lê Thị Bích T (sinh năm 1985, trú tại khu phố 6, phường A, thành phố P), Trần Thị Ngọc Hạnh (sinh năm 1990, trú tại khu phố 6, phường Lạc Đạo, thành phố P), Nguyễn Thị Bích T (sinh năm 1979, trú tại khu phố 4, phường H, thành phố P), Lê Thị Tuốt (sinh năm 1958, trú tại khu phố 6, phường A, thành phố P), Đặng Thị Bích T (sinh năm 1989, trú tại khu phố 6, phường H, thành phố P).

Về vật chứng vụ án : Viện kiểm sát đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố P để bảo quản chờ xử lý đối với số vật chứng thu giữ có liên quan đến vụ án, gồm: 7.300.000 đồng (thu giữ trên chiếu bạc); 31.650.000 đồng (thu giữ ngoài chiếu bạc); 01 mền dùng làm chiếu bạc; 01 dĩa sứ; 04 bộ bài tây 52 lá; 03 bộ bài tứ sắc; tổng số tiền **17.450.000 đồng** (là tiền các con bạc mang theo sử dụng vào việc đánh bạc, tiền thu lợi bất chính) gồm: 4.500.000 đồng do Ltự nguyện giao nộp, 2.400.000 đồng thu giữ từ Tăng Thu M, 2.250.000 đồng thu giữ từ Đặng Thị Bạch F, 1.000.000 đồng thu giữ từ Lê Thị L P; 200.000 đồng thu giữ từ Võ Thị Kiều M, 3.500.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thị Kim T, 500.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thị Cẩm L, 300.000 đồng thu giữ từ Võ Thị M, 50.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thị M, 1.600.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thị Nhật L, 100.000 đồng từ Nguyễn Thị B, 600.000 đồng từ Trần Hữu P, 250.000 đồng từ Nguyễn Thị L, 200.000 đồng của Nguyễn Thị Li.

Đối với số tài sản vật chứng thu giữ tại hiện trường vụ án nhưng không liên quan đến vụ án, cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng tài sản giao trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 224/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận đã truy tố các bị cáo Ltội "Tổ chức đánh bạc", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, truy tố Đặng Thị Bạch F, Mtội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai và công nhận đã thực hiện hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc như Viện kiểm sát đã truy tố tại cáo trạng, các bị cáo đều xác định nội dung cáo trạng truy tố không oan sai.

**Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:*

- Về tội danh và hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát đã giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

[1] Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 01, khoản 02 điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố Bị cáo Lphạm tội " Tổ chức đánh bạc" xử phạt bị cáo Ltừ 12 đến 18 tháng tù.

[2] Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 01 điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Fphạm tội "Đánh bạc" xử phạt bị cáo Ftừ 30 triệu đến 40 triệu đồng.

[3] Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 321 , điểm s khoản 01 điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Mphạm tội "Đánh bạc" xử phạt bị cáo Mtừ 30 triệu đến 40 triệu đồng.

[4] Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng quy định tại các điểm a khoản 01 điều 46, điểm a,b khoản 01 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, đ khoản 02 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 7.300.000 đồng (thu giữ trên chiếu bạc); 31.650.000 đồng (thu giữ ngoài chiếu bạc) và số tiền **17.450.000 đồng** (là tiền các con bạc mang theo sử dụng vào việc đánh bạc, trong đó có 4.500.000đ là tiền xâu của bị cáo L thu từ việc tổ chức đánh bạc); Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng gồn : 01 mền dùng làm chiếu bạc; 01 dĩa sứ; 04 bộ bài tây 52 lá; 03 bộ bài tứ sắc;

**Lời nói sau cùng bị cáo Ltrình bày: Bị cáo chỉ nghĩ đơn giản là mấy ngày tết cho hàng xóm qua đánh bạc, số tiền thu xâu cũng không lớn do họ tự nguyện cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện dang làm mẹ đơn thân , chồng bị cáo bỏ lâu rồi không quan tâm gì đến mẹ con bị cáo, con bị cáo còn nhỏ đang học lớp 7, bị cáo vừa nuôi con vừa nuôi một mẹ già yếu, mong Hội đồng xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.*

-Lời nói sau cùng bị cáo Ftrình bày: Từ năm 2014 đến nay bị cáo đã cố gắng sống chấp hành tốt quy định pháp luật, không có vi phạm gì cả, bị cáo chỉ nghĩ mấy ngày tết chơi vài ván bài cho vui, không ngờ là vi phạm pháp luật, hiện tại bị cáo đã lớn tuổi hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ chồng con trai bị cáo bỏ nhau không nuôi con mà giao cho bị cáo nuôi hai cháu nội còn nhỏ, bị cáo hiện tại cũng đã trên 60 tuổi nhiều bệnh tật, mong Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

- Lời nói sau cùng bị cáo Mtrình bày: Bị cáo mấy ngày tết ham vui chơi vài ván bài. Hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, là lao động chính đang nuôi cha mẹ già yếu và chồng bệnh tật, hai con bị cáo còn nhỏ đang đi học, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]*Về hành vi, quyết định tố tụng của* Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh Bình Thuận, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]*Về đánh giá chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo*: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai những người đã tham gia đánh bạc, phù hợp biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ tại hiện trường vụ án, và các tài liệu chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L:

Với mục đích thu tiền *xâu* từ việc chứa chấp các đối tượng tham gia đánh bạc tại nhà ở khu phố 6, phường A, thành phố P, Lđã chuẩn bị công cụ P tiện phục vụ cho việc đánh bạc như, các bộ bài tây, bài tứ sắc, mền trải ngồi đánh bạc.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 18/02/2021 L đã tổ chức 02 chiếu bạc với 22 đối tượng tham gia đanh bạc tại nhà của L với,hình thức đánh bài xì lát và tứ sắc thắng thua bằng tiền. Đối với chiếu bạc xì lát, L quy ước: Khi người làm cái xong 03 ván nếu thắng bạc thì L thu tiền *xâu* của người làm cái 20.000 đồng, không thu tiền xâu của nhà con. Đối với chiếu bạc tứ sắc thì khi mỗi ván bài tứ sắc kết thúc thì L thu tiền xâu của người thắng là 2.000 đồng/ ván, nếu ăn quan thì thu 4.000 đồng/ván.

Đến khoảng 15 giờ 05 phút cùng ngày, thì bị Đội Cảnh sát hình sự - Công an thành phố P phối hợp với Công an phường A bắt quả tang phát hiện tại nhà của L có 17 người tham gia chiếu bạc xì lát thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.300.000 đồng, và có 05 người tham gia tại chiếu bạc tứ sắt với số tiền mang theo và sử dụng đánh bạc là 3.600.000đồng.

Như vậy hành vi của bị cáo Lđã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" với các tình tiết định tội *"Tổ chức cho 10 người đánh bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên"*, đồng thời số tiền đánh bạc tại chiếu bạc tứ sắc dưới 05 triệu đồng, nhưng theo hướng dẫn tại khoản 04 phần I của công văn số 01 ngày 25/7/2016 của Tòa án tối cao thì L vẫn phải chịu trách nhiệm Hình sự về tình tiết định tội *"Tổ chức 02 chiếu bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên"*. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố đối với bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Về hành vi của các bị cáo Fvà Tăng Thu M:

Trong khoảng thời gian từ 14h ngày 18/02/2021 đến khi bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 15h30' tại nhà của Nguyễn Thị Ngọc L, thì Fđã mang theo số tiền 5.050.000 đồng, Mmang theo số tiền 5.000.000 đồng tham gia đánh bạc tại sòng bài xì lát, F và M đã góp tiền để thay nhau làm cái trực tiếp đánh bạc với khoảng 15 đối tượng tại sòng bài xì lát, tại thời điểm bị phát hiện thì số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 7,3 triệu đồng. Do vậy Mphải chịu trách nhiệm Hình sự với số tiền tham gia đánh bạc là

12.300.000 đồng và Fphải chịu trách nhiệm Hình sự với số tiền tham gia đánh bạc là 12.350.000 đồng, đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm Hình sự về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố đối với các bị cáo với tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.3] Đối với 18 đối tượng bị bắt quả tang có hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức xì lát và tứ sắc tại sòng bạc do Ltổ chức gồm: Mai Lan Hương, Nguyễn Thị Cẩm L, Trần Phong T, Lê Thị L P, Lưu Gia L, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Nhật L, Phạm Quốc T, Nguyễn Thị Kim T, Võ Thị M, Trần Hữu P, Võ Thị Kiều M, Đặng Minh L, Lê Thị Bích H, Lê Thị Minh H, Liêu Thị Mỹ D, Nguyễn Thị Tâm T thì số tiền đánh bạc của các đối tượng này đều dưới 5.000.000 đồng. Các đối tượng này chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P không truy cứu trách nhiệm hình sự mà ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng theo Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ.

[2.4] Đối với Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị Li tham gia đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng. Qua tra cứu tiền án, tiền sự xác định: Nguyễn Thị B bị xử phạt vi phạm hành chính vào năm 1999 về hành vi "Đánh bạc"; ngày 25/3/2016, Nguyễn Thị Li bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc", tính đến ngày 18/02/2021, Liên và Bưởi đã hết thời gian bị xem là bị xử phạt hành chính. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P không truy cứu trách nhiệm hình sự mà chuyển xử lý hành chính là có căn cứ.

[3] Đánh giá nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

[3.1]Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo đều đã từng bị xử phạt bằng các bản án của Tòa án, tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì đã xóa án tích được nhiều năm, nhưng vẫn không được xem là có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

[3.2] Xét các bị cáo nhận thức được pháp luật nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc sát phạt lẫn nhau bằng tiền dưới mọi hình thức, vì đây là tệ nạn, là mầm móng làm phát sinh tội phạm gây mất trật tự trị an xã hội. Thế nhưng vì động cơ tư lợi muốn dễ dàng có được khoản thu nhập mà không phải lao động nặng nhọc, nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc thắng thua bằng tiền với ý thức mong muốn chiếm đoạt tiền người khác thông qua việc đánh bạc.

Tuy các bị cáo khai nại là thực hiện hành vi đánh bạc là chỉ để vui chơi mấy ngày tết cổ truyền, số tiền đánh bạc, số tiền thu xâu từ việc tổ chức đánh bạc không lớn, nhưng với hành vi tụ tập đông người để sát phạt đánh bạc thắng thua bằng tiền M khu vực đông dân cư, hành vi này đã xâm hại đến trật tự công cộng gây mất trật tự trị an tại địa P, do vậy cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng.

Đối với bị cáo Llà người tổ chức đánh bạc, tạo điều kiện cho các bị cáo và các đối tượng liên quan khác thực hiện hành vi đánh bạc, do vậy phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục riêng và phòng chống tội phạm chung.

Đối với các bị cáo Fvà Tăng Thu M, số tiền đánh bạc không lớn, phạm tội ít nhgiêm trọng, các bị cáo đều là phụ nữ đã lớn tuổi nhiều bệnh tật, do vậy nghĩ nên áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền với mức phạt từ 20 triệu đến 100 triệu đồng quy định tại khoản 01 điều 321 như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự đối với các bị cáo:

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

-Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự đối với các bị cáo: Xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ltự nguyện giao nộp số tiền thu được từ hành vi tổ chức đánh bạc, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự

[5]Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp khác áp dụng đối với các bị cáo: căn cứ theo các quy định tại điểm a khoản 01 điều 46, điểm a, b khoản 01 điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 02 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xử lý số vật chứng tài sản cơ quan điều tra thu giữ và chuyển cho cơ quan thi hành án, cụ thể như sau:

[5.1] Đối với số tiền 56.400.000đ cơ quan điều tra đã chuyển cho chi cục thi hành án dân sự thành phố P qua Ngân hàng Vietcombank Bình Thuận (Giấy nộp tiền số 131221.0003.000129), sẽ được xử lý như sau:

- Số tiền 7.300.000 đồng là tiền phạm tội thu giữ trên chiếu bạc tại sòng bài xì lát sẽ tịch thu sung công quỹ nhà nước;

- Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc, cơ quan điều đã làm rõ và thu giữ từ các đối tượng tham gia đánh bài xì lát, và đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền trong vụ án, tổng cộng là 12.950.000 đ cần tịch thu sung công quỹ nhà nước, cụ thể của các đối tượng như sau: 2.400.000 đồng thu giữ từ Tăng Thu M, 2.250.000 đồng thu giữ từ Đặng Thị Bạch F, 1.000.000 đồng thu giữ từ Lê Thị L P; 200.000 đồng thu giữ từ Võ Thị Kiều M, 3.500.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thị Kim T, 500.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thị Cẩm L, 300.000 đồng thu giữ từ Võ Thị M, 50.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thị M, 1.600.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thị Nhật L, 100.000 đồng từ Nguyễn Thị B, 600.000 đồng từ Trần Hữu P, 250.000 đồng từ Nguyễn Thị L, 200.000 đồng của Nguyễn Thị Li.

- Số tiền 31.650.000 đồng được cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường vụ án khi bắt quả tang (rơi rải rác ngoài chiếu bạc), cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không xác định chủ sở hữu, tuy không đủ cơ sở xác định là tiền đánh bạc của đối tượng cụ thể nào để truy cứu trách nhiệm Hình sự, nhưng đây cũng là tài sản vật chứng có liên quan đến tội phạm đánh bạc trong vụ án, hiện không xác định chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 4.500.000 đồng do Ltự nguyện giao nộp và khai là số tiền xâu thu được từ việc tổ chức đánh bạc trong dịp Tết nguyên đán năm 2021 từ ngày

12/02/2021 cho đến ngày bị phát hiện bắt quả tang là ngày 18/02/2021: Xét thấy về việc bị cáo L khai nhận việc tổ chức đánh bạc trước ngày bị phát hiện trong vụ án thì ngoài lời khai nhận tội của bị cáo ra không có chứng cứ nào khác, do vậy không có căn cứ để kết tội và thu số tiền 4.500.000đ thu lợi bất chính của L theo lời khai nhận tội của L; Tài liệu chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập chỉ đủ để truy cứu trách nhiệm Hình sự đối với bị cáo L về hành vi Tổ chức đánh bạc trong ngày 18/02/2021 như đã phân tích tại phần nhận định [2.1] của bản án, do vậy Hội đồng xét xử quyết định chỉ thu sung công quỹ nhà nước 250.000đ là số tiền xâu bị cáo L thu được từ việc hành vi phạm tội trong ngày 18/02/2021, số tiền còn lại 4.250.000đ sẽ giao trả lại cho bị cáo.

[5.2] Đối với số vật chứng bị cáo Lđã sử dụng làm công cụ tổ chức đánh bạc gồm: 01 mền dùng làm chiếu bạc; 01 đĩa sứ; 04 bộ bài tây; 03 bộ bài tứ sắc, hiện không có giá trị sử dụng, do vậy sẽ tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 01 điều 322; điểm s khoản 01, khoản 02 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lphạm tội "Tổ chức đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo L**12 (mười hai)** tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/02/2021 đến ngày 28/02/2021 được trừ vào phần hình phạt tù phải chấp hành tại bản án.

[2] Căn cứ vào quy định tại khoản 01 điều 321; điểm s khoản 01 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Fphạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo F**30 (ba mươi)** triệu đồng sung công quỹ nhà nước.

[3] Căn cứ vào quy định tại khoản 01 điều 321; điểm s khoản 01điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Mphạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo M**30 (ba mươi)** triệu đồng sung công quỹ nhà nước.

[4] ***Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:***

Áp dụng quy định tại điểm a khoản 01 điều 46, điểm a, b khoản 01 điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 02 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự , tuyên xử :

[4.1] ***Đối với số tiền 56.400.000đ*** cơ quan điều tra đã chuyển cho chi cục thi hành án dân sự thành phố P qua Ngân hàng Vietcombank Bình Thuận (Theo Giấy nộp tiền số 131221.0003.000129), sẽ được xử lý như sau :

[4.1.1] Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 7.300.000 đồng là tiền sử dụng vào việc phạm tội đánh bạc thu giữ trên chiếu bạc (tại sòng bài xì lát);

[4.1.2] Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền ***12.950.000 đ là tiền*** các bị cáo Mvà Fvà các đối tượng sử dụng để tham gia đánh bài xì lát, và đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền trong vụ án, cụ thể của các đối tượng như sau: 2.400.000 đồng thu giữ từ Tăng Thu M, 2.250.000 đồng thu giữ từ Đặng Thị Bạch F, 1.000.000 đồng thu giữ từ Lê Thị L P; 200.000 đồng thu giữ từ Võ Thị Kiều M, 3.500.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thị Kim T, 500.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thị Cẩm L, 300.000 đồng thu giữ từ Võ Thị M, 50.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thị M, 1.600.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Thị Nhật L, 100.000 đồng từ Nguyễn Thị B, 600.000 đồng từ Trần Hữu P, 250.000 đồng từ Nguyễn Thị L, 200.000 đồng của Nguyễn Thị Li.

[4.1.3] Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 31.650.000 đồng được cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường vụ án khi bắt quả tang (rơi rải rác ngoài chiếu bạc), hiện không xác định chủ sở hữu.

[4.1.4] Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 250.000đ là tiền thu được từ việc phạm tội của bị cáo Ltrong ngày 18/02/2021.

[4.1.5] Hoàn trả lại cho bị cáo Lsố tiền 4.250.000 đ, do không có căn cứ xác định đây là tiền do phạm tội mà có.

[4.2] Tịch thu tiêu hủy đối với số vật chứng bị cáo Lđã sử dụng làm công cụ tổ chức đánh bạc gồm: 01 mền dùng làm chiếu bạc; 01 đĩa sứ; 04 bộ bài tây; 03 bộ bài tứ sắc, hiện không có giá trị sử dụng, do vậy sẽ tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 43 ngày 13/12/2021 và giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P ngày 13/12/2021 tại Ngân hàng Vietcombank Bình Thuận.)

[5]**Về án phí**: Tuyên buộc các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L, Tăng Thu M, F mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của các bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Quyền kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về phần quyền lợi nghĩa vụ có liên quan tại bản án, là 15 ngày kể từ ngày được niêm yết hoặc tống đạt bản án.

*** *Nơi nhận:***

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN THỊ NHƯ XUÂN